

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TÂY NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 13/2020/HS-PT
Ngày 07-02-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hữu Chiến.

Các Thẩm phán:

+ Nguyễn Văn Tông;

+ Lâm Văn Be.

- Thư ký phiên tòa: Nguyễn Trung Hiếu, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Việt - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 02 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 173/2019/TLPT-HS ngày 03 tháng 12 năm 2019 đối với bị cáo Cao Văn T, do có kháng cáo của bị cáo Cao Văn T đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 78/2019/HS-ST ngày 08 tháng 10 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

Bị cáo kháng cáo:

Cao Văn T, sinh năm 1974, tại tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú và chỗ ở hiện nay: Ấp X, xã Y, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm mướn; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Cao Đài; quốc tịch: Việt Nam; con ông Cao Văn B (chết) và bà Trần Thị S (chết); vợ: Võ Thị H; **con: 01;** tiền án, tiền sự: Không có; đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra trong vụ án này còn có bị cáo Cao Thái Ph (tên gọi khác là TL) không có kháng cáo, kháng nghị.

- Bị hại:

1. Anh Nguyễn Văn V, sinh năm 1994; nơi cư trú: Ấp X, xã Y, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh (vắng mặt).

2- Anh Nguyễn Tấn P, sinh năm 1988; nơi cư trú: Ấp X, xã Y, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh (có mặt).

3. Anh Nguyễn Tấn T1, sinh năm 1990; nơi cư trú: Ấp X, xã Y, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh (vắng mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Ông Cao Văn Th, sinh năm 1968; nơi cư trú: Ấp X, xã Y, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh (vắng mặt).

2. Bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1950; nơi cư trú: Ấp X, xã Y, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ ngày 16-12-2017, anh P, anh V, anh T1 và anh T2 sau khi hát karaoke xong thì tất cả ra về bằng xe mô tô. Khi đến đoạn đường gần Trường Tiểu học C thuộc ấp X, xã Y, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh, anh V điều khiển xe đi ngược chiều gặp bị cáo Ph đang điều khiển xe mô tô biển số 70L2-4415 đi theo chiều ngược lại thì giữa bị cáo Ph và anh V xảy ra cãi nhau vì bị cáo Ph cho rằng anh V chạy xe ngược chiều pha đèn vào mặt Ph. Anh V dùng mũ bảo hiểm đánh trúng người bị cáo Ph nhưng không gây thương tích. Cùng lúc, anh P, anh T1 và anh T2 chạy đến, anh P nhận biết bị cáo Ph là người quen nên can ngăn thì Ph điều khiển xe đi. Bị cáo Ph đến nhà chú ruột là bị cáo T ở gần nhà anh V kể lại sự việc cho bị cáo T biết và điện thoại cho chú ruột là ông Th kêu bị cáo T và ông Th ra can ngăn nhóm của anh V để bị cáo Ph đi về. Ông Th rủ thêm em ruột là ông H cùng đến để xem xét sự việc. Khi bị cáo T, bị cáo Ph đi ra đường thì ông Th, ông H cũng đi xe mô tô đến. Lúc này, anh P điều khiển xe mô tô 70AA-035.55 chạy đến cổng nhà anh V thì chạy thẳng vào nơi bị cáo T đang đứng. Bị cáo T né tránh thì bị ngã, anh P cũng bị ngã xe. Lúc này, bị cáo T cầm một khúc cây gỗ chạy đến đánh anh P, còn bị cáo Ph chạy qua bên kia đường lấy một khúc cây gỗ chạy lại đánh anh P. Thấy anh P bị đánh nên anh V, anh T1 và anh T2 chạy đến thì bị bị cáo Ph, bị cáo T dùng cây gỗ đánh nhiều cái vào người anh P, anh V, anh T1 và anh T2 gây thương tích. Trong lúc đánh nhau thì nghe tiếng ông Th la lên là bị đánh trúng đầu thì bị cáo T tiếp tục dùng cây đánh nhóm của anh P, anh V, anh T1 và anh T2. Sau đó, bị cáo T và bị cáo Ph đỡ ông Th chạy vào nhà bị cáo T trốn. Riêng ông H không tham gia đánh nhau.

Sau khi sự việc xảy ra, nhóm của anh V có anh V, anh P, anh T1 bị thương được đưa đi cấp cứu, điều trị tại Bệnh viện đa khoa Tây Ninh đến ngày 17-12-2017

thì anh V, anh T1 xuất viện, anh P điều trị đến ngày 20-12-2017 xuất viện. Nhóm của bị cáo Ph thì có ông Th bị thương điều trị tại Bệnh viện đa khoa Lê Ngọc Tùng đến ngày 20-12-2017 xuất viện.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 27/2018/TgT ngày 07-02-2018 của Trung tâm Pháp y tỉnh Tây Ninh kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của ông Cao Văn Th do thương tích gây nên hiện tại là 12%.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 28/2018/TgT ngày 07-02-2018 của Trung tâm Pháp y tỉnh Tây Ninh kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh T1 do thương tích gây nên hiện tại là 08%.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 29/2018/TgT ngày 07-02-2018 của Trung tâm Pháp y tỉnh Tây Ninh kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh P do thương tích gây nên hiện tại là 27%.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 30/2018/TgT ngày 07-02-2018 của Trung tâm Pháp y tỉnh Tây Ninh kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh V do thương tích gây nên hiện tại là 09%.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 78/2019/HS-ST ngày 08 tháng 10 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Tân Châu đã quyết định:

Căn cứ vào Điểm đ Khoản 2 Điều 134; các Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Cao Văn T 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Bản án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Cao Thái Ph (tên gọi khác là TL); các biện pháp tư pháp, án phí, quyền kháng cáo.

Ngày 11-10-2019, bị cáo Cao Văn T kháng cáo xin được hưởng án treo, với lý do: Bị cáo bị bệnh cao huyết áp thường xuyên, hoàn cảnh gia đình khó khăn, vợ bị bệnh và con còn nhỏ, bị cáo là lao động chính trong gia đình.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo T giữ nguyên nội dung kháng cáo. Người bị hại là anh P xin Hội đồng xét xử xem xét giảm mức án và cho bị cáo T được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh đề nghị: Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo T, sửa án sơ thẩm xử phạt bị cáo T 01 năm 03 tháng tù cho hưởng án treo về tội “Cố ý gây thương tích”.

Bị cáo T không có tranh luận.

Lời nói sau cùng bị cáo T xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo để tự cải tạo tại gia đình, có điều kiện chăm sóc vợ và con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, trong phần tranh luận, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo T, sửa án sơ thẩm theo hướng xử phạt bị cáo T 01 năm 03 tháng tù cho hưởng án treo về tội “Cố ý gây thương tích”. Bị cáo T thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội và giữ nguyên kháng cáo xin hưởng án treo để có điều kiện phụ giúp gia đình nuôi vợ bị bệnh và con còn nhỏ.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng: Vào khoảng 23 giờ ngày 16-12-2017, tại khu vực ấp X, xã Y, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh, sau khi có xô xát với anh V thì bị cáo Ph đến kêu bị cáo T ra giành xé với nhóm của anh V cho mình đi về. Khi hai bên gặp nhau, anh P chạy xe thẳng vào nơi bị cáo T đang đứng làm bị cáo T tránh né bị té ngã. Sau đó, bị cáo T cùng bị cáo Ph dùng cây được xem là hung khí nguy hiểm (thuộc trường hợp quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự) đánh anh P nhiều cái gây thương tích. Khi anh V, anh T1, anh T2 chạy đến cũng bị bị cáo Ph, bị cáo T dùng cây đánh nhiều cái gây thương tích. Hậu quả anh V bị thương tích 09%, anh T1 bị thương tích 08%, anh P bị thương tích 27%.

Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Cao Văn T về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ Khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội.

[3] Vụ án có tính chất nghiêm trọng; hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do chính hành vi của mình gây ra và cần áp dụng mức hình phạt tương ứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Trong vụ án này bị cáo T và bị cáo Ph thực hiện hành vi phạm tội do bộc phát chứ không có sự chuẩn bị và có một phần lỗi khiêu khích, khởi sự của người bị hại. Bị cáo T mặc dù có cầm cây đánh gây thương tích cho các bị hại nhưng là người có vai trò thấp hơn đối với bị cáo Ph.

Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét bị cáo T được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho bị hại, người bị hại cũng có lỗi đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, s khoản 1, 2 của Điều 51 của Bộ luật Hình sự, bị cáo không có tình tiết tăng nặng và xử phạt bị cáo T mức án 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra.

[4] Xét kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo T: Tại Tòa án cấp phúc thẩm, bị cáo T không cung cấp được tài liệu, chứng cứ nào khác là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, ngoài lần phạm tội này, bị cáo T luôn chấp hành đúng chính sách, pháp luật và

thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân ở nơi cư trú; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có nghề nghiệp và việc làm ổn định; phạm tội không có tình tiết tăng nặng. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị hại là anh P xin Hội đồng xét xử xem xét giảm mức án và cho bị cáo T được hưởng án treo. Đối chiếu hướng dẫn tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo, xét thấy bị cáo T có khả năng tự cải tạo tại địa phương và việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Do vậy, chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm.

[4] Về án phí: Theo quy định tại điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo T không phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

2. Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Cao Văn T.

Sửa Bản án Hình sự sơ thẩm số: 78/2019/HS-ST ngày 08 tháng 10 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

3. Căn cứ vào Điểm đ Khoản 2 Điều 134; các Điểm b, s Khoản 1, 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Cao Văn T 01 năm 03 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (07-02-2020) về tội “Cố ý gây thương tích”.

Giao bị cáo Cao Văn T cho Ủy ban nhân dân xã Y, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo T thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

4. Về án phí: Bị cáo Cao Văn T không phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm.

5. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

6. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT 1 (TANDTC);
- VKSND. TTN;
- TAND. huyện Tân Châu;
- Chi cục THADSH. Tân Châu;
- Công an huyện Tân Châu;
- Phòng PV 06 CATTN;
- Phòng lý lịch STP. TTN;
- Phòng KTNV. TATTN;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu tập án HSPT.

TM. H ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Lê Hữu Chiến